TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2026/HS-ST
Ngày: 03-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Thanh Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Cường
2. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2026/TLST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ tên: Đặng Hoàng Q, sinh ngày: 20/7/1997; Nơi thường trú: Ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh.

Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức G, sinh năm: 1975 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1977; bị cáo có vợ tên Lê Thúy V, sinh năm: 2003 và có 02 con chung sinh năm 2023 và 2025; 01 con chung sinh năm 2016 (với người vợ trước).

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 01/02/2013 bị Công an huyện C, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2025 cho đến nay tại Phân trại Tạm giam T - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Trương Thanh T, sinh năm: 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ Tuấn A, sinh năm: 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 05 phút ngày 23/12/2024 Đặng Hoàng Q địa chỉ ấp D, xã T, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh) sau khi nhậu say Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 62L1-701.49 (xe của Nguyễn Thanh L) lưu thông trên Tỉnh lộ 830, đoạn gần cầu B, Q phát hiện Trương Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 62L1-726.99 chạy phía trước, Q điều khiển xe vượt lên, nẹt pô và ép xe của T. Sau đó, T ép xe Q dừng lại, hai bên lời qua tiếng lại và xảy ra xô xát bằng tay. Do T nhận thấy Q có biểu hiện say rượu nên T không tiếp tục cự cãi mà điều khiển xe về nhà. Khi về đến nhà, do bực tức việc trước đó với T nên Đặng Hoàng Q nảy sinh ý định tìm T để đánh nhau và chuẩn bị sẵn 01 con dao Thái Lan cán màu vàng lấy ở nhà bà ngoại Q và kẹp vào baga xe mô tô biển số 62L1-701.49. Khi đi Q gọi điện thoại cho Võ Tuấn A nhờ đến chở Q đi "có việc", nhưng không nói rõ mục đích là đi tìm Trương Thanh T để đánh nhau. Khi Võ Tuấn A đến, Q giao chìa khóa xe cho Tuấn A điều khiển, còn Q ngồi sau và chỉ đường đến nhà của Trương Thanh T. Quá trình di chuyển, Q không nói cho Tuấn A biết việc mang theo dao, cũng không nói mục đích tìm T để gây thương tích. Khi đến trước nhà Trương Thanh T tại ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp M, xã M, tỉnh Tây Ninh), thấy T đang đứng phía trước, Q kêu Tuấn A dừng xe cách T khoảng 02 mét rồi xuống xe nói chuyện nhưng giữa Q và T tiếp tục xảy ra xô xát bằng tay. Trong lúc đánh nhau, T dùng chân đạp làm Q ngã ngồi xuống đất. Thấy Q bị ngã, Võ Tuấn A xuống xe và dùng nón bảo hiểm đang đội ném về phía T để ngăn chặn việc đánh nhau. Sau đó, T và Tuấn A đứng đối diện đánh nhau bằng tay nhưng không gây thương tích. Lúc này, Q đi đến xe mô tô, lấy con dao đã chuẩn bị sẵn tiến lại đứng phía sau, bên trái của Võ Tuấn A rồi bất ngờ dùng dao đâm vào vùng bụng phải và đùi trái của Trương Thanh T gây thương tích. Do Võ Tuấn A đứng gần cũng bị Q đâm trúng vào vai trái gây thương tích nên Tuấn A nói: "Mày đâm trúng tao rồi". Nghe thấy vậy, Q dừng hành vi, không tiếp tục tấn công và cả hai lên xe rời khỏi hiện trường. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở Võ Tuấn A đến khu vực cầu B, dừng xe, cởi áo để băng vết thương cho Tuấn A, rồi ném con dao xuống sông, không thu hồi được. Sau đó, cả Tuấn A và T đều được đưa đến Trung tâm Y tế R để điều trị, do vết thương nặng nên cả hai được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện huyện B, TP . Hồ Chí Minh.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 04/GCT-KHTH ngày 08/01/2025 của Bệnh viện huyện B ghi nhận tình trạng của Trương Thanh T khi vào viện: Vết thương bụng 3cm 1/4 dưới bên phải, bờ sắc nhọn, đang chảy máu. Vết thương đùi 1/3 trên ngoài đùi trái.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 31/KLTTCT-TTPY ngày 06/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận Trương Thanh T:

1. Các kết quả chính: 01 sẹo mổ đường giữa trên và dưới rốn kích thước

lớn. 01 sẹo vết thương vùng hố chậu phải kích thước trung bình. 01 sẹo ống dẫn lưu vùng bụng phải kích thước trung bình. 01 sẹo vết thương mặt sau 1/3 trên ngoài đùi trái kích thước nhỏ. Thủng 02 lỗ xuyên thành ruột non đã khâu kín.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Thanh T tại thời điểm giám định là 32%.

- Kết luận khác: Vết thương thành bụng phải và đùi trái có khả năng do vật nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 25/KLTTCT-TTPY ngày 04/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận Võ Tuấn A:

1. Các kết quả chính: 01 sẹo nhỏ vùng sau vai trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Tuấn A tại thời điểm giám định là 01%.

- Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương có khả năng do vật có đầu nhọn gây nên.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT tạm giữ 01 (một) con dao có phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 11,8cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, rộng 02cm (loại dao Thái Lan cán vàng) là vật đồng dạng do Đặng Hoàng Q giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Q đã bồi thường cho T số tiền điều trị và hồi phục sức khỏe là 52.000.000đồng nên T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tuấn A không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 20/CT-VKSKV6, ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Q từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) con dao có phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 11,8cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, phần

cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, rộng 02cm (loại dao Thái Lan cán vàng) là vật đồng dạng do Đặng Hoàng Q giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Trương Thanh T và Võ Tuấn A không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo đồng ý với cáo trạng và lời luận tội, không có ý kiến tự bào chữa hay tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Tuấn A có đơn không yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa dù đã được tống đạt hợp lệ. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hoàng Q đã khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích số 31/KLTTCT-TTPY, ngày 06/02/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh L kết luận thương tích của bị hại Trương Thanh T. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định vào khoảng 17 giờ 05 phút ngày 23/12/2024, do mâu thuẫn phát sinh khi tham gia giao thông và đã sử dụng rượu bia, Đặng Hoàng Q nảy sinh bực tức, chủ động chuẩn bị 01 (một) con dao (loại dao Thái Lan cán vàng) và nhờ Võ Tuấn A chở đi tìm Trương Thanh T để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp Trương Thanh T trước nhà tại ấp M, xã M, tỉnh Tây Ninh, hai bên chỉ xảy ra xô xát bằng tay, nhưng sau đó Đặng Hoàng Q đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng phải và đùi trái của Trương Thanh T gây thương tích với tỷ lệ 32% và đồng thời làm Võ Tuấn A bị thương tích ở vai trái với tỷ lệ 01%.

[4] Bị cáo Đặng Hoàng Q đã dùng 01 (một) con dao (loại dao Thái Lan cán vàng) có phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 11,8cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, rộng 02cm trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ phát sinh khi tham gia giao thông và bị hại đã chủ động chạy về nhà không tiếp tục gây sự đánh nhau nhưng bị cáo lại hung hăng chuẩn bị hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn, quyết tâm đến tận nhà để đánh bị hại, do đó hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo là cố ý, đã vi phạm quy định tại điểm a và điểm i (dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ) tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phải biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, ai xâm phạm sẽ bị xử lý. Tuy nhiên bị cáo đã xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật là 32%.

[5] Từ những phân tích và nhận định tại các phần [3], Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bị cáo Đặng Hoàng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

..."

[6] Các tình tiết năng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo hình phạt tù, Hội đồng xét xử xét thấy lời luận tội và hình phạt tù theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đây là các tình tiết Hội đồng xét xử làm căn cứ để quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 50, 54 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại T số tiền điều trị và hồi phục sức khỏe là 52.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: 01 (một) con dao có phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 11,8cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, rộng 02cm (loại dao Thái Lan cán vàng) là vật đồng dạng do Đặng Hoàng Q giao nộp là công cụ bị cáo dùng để gây thương tích bị hại, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, cho tiêu hủy.

[10] Đối với Võ Tuấn A, quá trình điều tra xác định người này không biết việc Đặng Hoàng Q chở đi tìm người đánh, không biết Q có chuẩn bị và đem theo dao, không bàn bạc, không thống nhất ý chí, không tham gia thực hiện hành vi dùng hung khí gây thương tích, do đó không đủ căn cứ xác định vai trò đồng phạm, nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[11] Đối với hành vi của Đặng Hoàng Q dùng dao gây thương tích cho Võ Tuấn A với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%, Tuấn A có đơn không yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét xử lý hình sự.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Hoàng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối với số tiền bồi thường thiệt hại là 52.000.000đ được các bên thỏa thuận giải quyết trước khi xét xử nên không buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Q 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 18/9/2025.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Hoàng Q 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án 03/3/2026 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) con dao có phần lưỡi bằng

kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 11,8cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, rộng 02cm (loại dao Thái Lan cán vàng).

(Các vật chứng này hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Tây Ninh quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSKV6, ngày 23/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Hoàng Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh (01b);
- VKSND Khu vực 6 – Tây Ninh (01b);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh (01b);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (01b);
- CQCSĐT Công an tỉnh Tây Ninh (01b);
- THADS tỉnh Tây Ninh (01b);
- Bị cáo (01b);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Nhung